

**CH- ỜNG 9**  
**TẶNG C- ỜNG TIỀM LỰC KHOA**  
**HỌC- CÔNG NGHỆ QUỐC GIA**  
**VÀ NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ**  
**CỦA DOANH NGHIỆP**

[cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)

# NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH

- Khái niệm, các yếu tố cấu thành tiềm lực khoa học- công nghệ và năng lực công nghệ;
- Vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng, phát triển tiềm lực khoa học- công nghệ quốc gia và năng lực công nghệ của doanh nghiệp;
- Phương hướng tăng cường tiềm lực khoa học- công nghệ của doanh nghiệp;
- Bản chất, vai trò của tri thức, của quản lý tri thức trong điều kiện cạnh tranh toàn cầu và tác động của chúng tới việc xây dựng, phát triển năng lực khoa học- công nghệ.

# CẤU TRÚC CHUNG

**I- Khái niệm và các yếu tố cấu thành tiềm lực khoa học- công nghệ**

**II- Ph- ơng h- ớng tăng c- ờng năng lực khoa học- công nghệ quốc gia và năng lực công nghệ của doanh nghiệp**

**III- Quản lý tri thức và quản lý đổi mới công nghệ**

# **KHÁI NIỆM VÀ CÁC YẾU TỐ CẤU THÀNH TIỀM LỰC KH- CN**

- 1. Khái niệm tiềm lực khoa học- công nghệ**
- 2. Các yếu tố cấu thành tiềm lực khoa học- công nghệ của doanh nghiệp**
- 3. Vị trí và ý nghĩa của việc phát triển tiềm lực khoa học- công nghệ của doanh nghiệp**

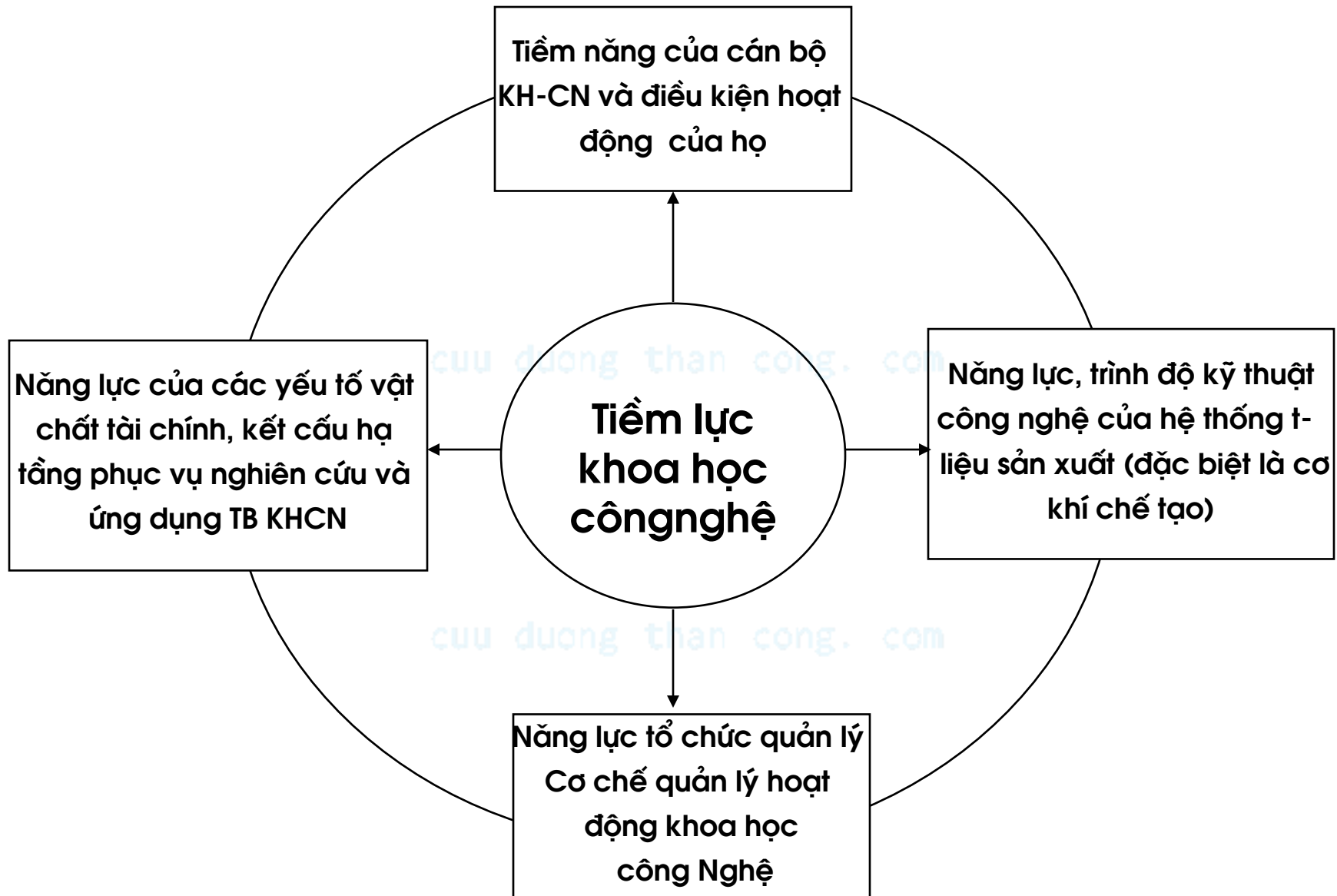
# KHÁI NIỆM TIỀM LỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

**Tiềm lực (hay năng lực) Khoa học- Công nghệ của mỗi quốc gia hoặc doanh nghiệp là khả năng của quốc gia hoặc doanh nghiệp đó trong việc nghiên cứu sáng tạo, tiếp nhận, chuyển giao, khai thác phát triển các tiến bộ khoa học- công nghệ phục vụ các mục tiêu phát triển của mỗi quốc gia hoặc doanh nghiệp**

**Tiềm lực khoa học- công nghệ bao gồm:**

- 1. Các yếu tố vật chất: Số lượng các cán bộ, các tổ chức nghiên cứu và phát triển công nghệ, cơ sở vật chất, năng lực tài chính của các tổ chức nghiên cứu và phát triển công nghệ**
- 2. Yếu tố phi vật chất: Kiến thức trình độ của lực lượng cán bộ nghiên cứu và phát triển công nghệ, cơ chế quản lý hoạt động khoa học công nghệ**

# CÁC YẾU TỐ HỢP THÀNH TIỀM LỰC KH - CN



# MỘT SỐ CHỈ TIÊU (TIÊU THỨC) ĐÁNH GIÁ TIỀM LỰC KHOA HỌC- CÔNG NGHỆ

- Số lượng và cơ cấu cán bộ khoa học- công nghệ
- Tỷ lệ cán bộ khoa học- công nghệ trên một vạn dân hoặc so với tổng số lao động của doanh nghiệp
- Kinh phí dành cho nghiên cứu khoa học. Tỷ lệ của nó so với GDP của quốc gia hoặc so với doanh thu của doanh nghiệp
- Tỷ lệ đầu tư cho nghiên cứu khoa học trong tổng vốn đầu tư cho đổi mới công nghệ
- Năng lực của ngành/ bộ phận cơ khí chế tạo của quốc gia và của bộ phận cơ khí chế tạo của doanh nghiệp
- Năng lực của hệ thống phòng thí nghiệm
- Số lượng các phát minh, sáng chế và hiệu quả của chúng

# MỘT SỐ CHỈ TIÊU (TIÊU THỨC) ĐÁNH GIÁ TIỀM LỰC KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ (TIẾP THEO)

- Số bài báo khoa học đ- ọc đăng ở các tạp chí, đặc biệt là các tạp chí n- ớc ngoài có uy tín
- Số bằng phát minh sáng chế
- Tỷ lệ các đề tài nghiên cứu khoa học đ- ọc áp dụng
- Tỷ lệ các tiến bộ khoa học- công nghệ đ- ọc áp dụng do doanh nghiệp tự nghiên cứu ứng dụng so với tổng số các tiến bộ khoa học công nghệ doanh nghiệp áp dụng
- Tỷ lệ doanh thu do chuyển giao công nghệ hoặc do hoạt động dịch vụ khoa học- công nghệ so với tổng doanh thu của doanh nghiệp



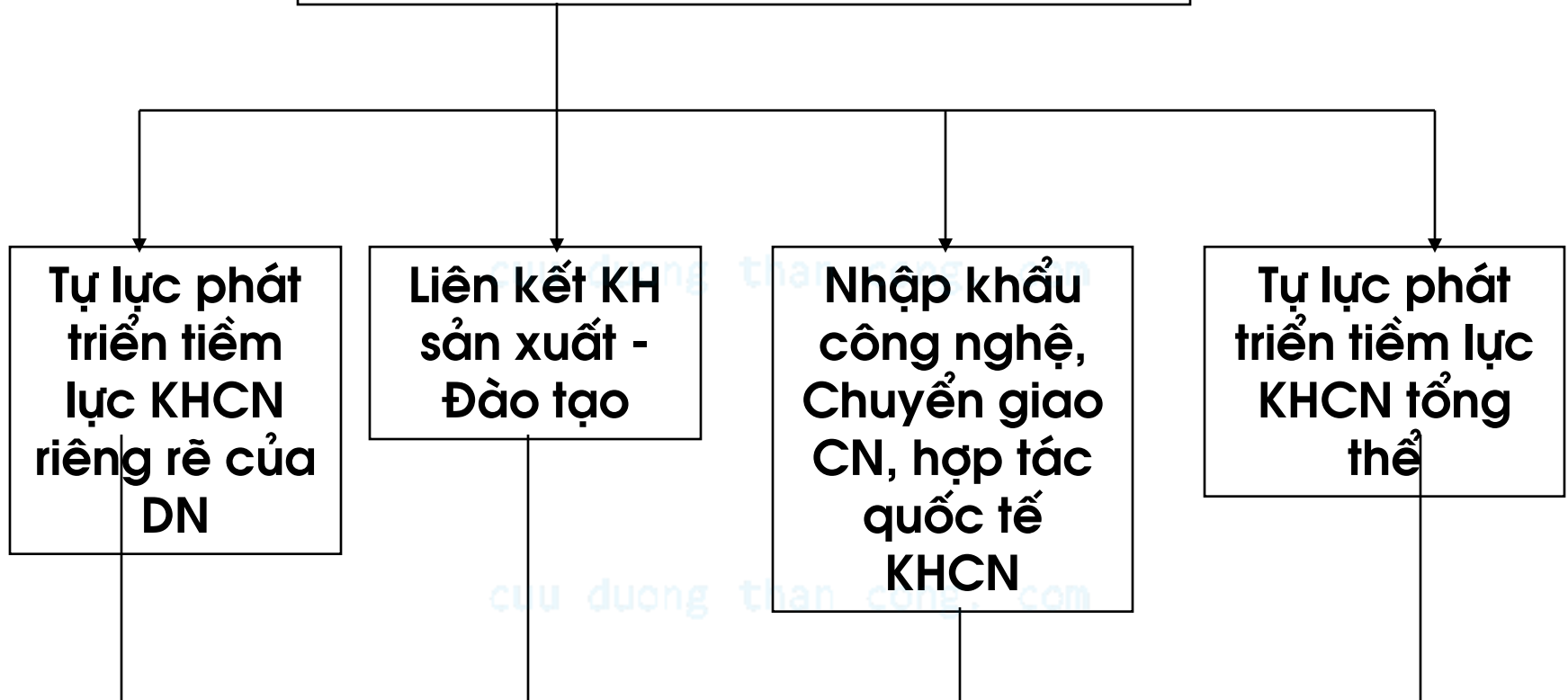
# Ý NGHĨA CỦA PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC KH-CN ĐỐI VỚI QUỐC GIA

- Phát huy/ tạo lập lợi thế (và vị thế) quốc gia
- Giúp giải quyết những vấn đề/ khó khăn/ thách thức (chiến lược và cụ thể)
  - Về kinh tế- xã hội
  - Về an ninh- quốc phòng
- Công cụ và phương tiện hỗ trợ hội nhập
- Phát triển thị trường
- Tạo động lực cho sự phát triển
- Tiên đề cho sự tồn tại

# Ý NGHĨA CỦA PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC KH-CN ĐỐI VỚI DOANH NGHIỆP

- Là cơ sở, tiền đề cho sự đổi mới sản phẩm và công nghệ.
- Giúp nâng cao trình độ kỹ thuật và công nghệ của doanh nghiệp, là tiền đề cho sự biến đổi cơ sở vật chất kỹ thuật của doanh nghiệp
- Chi phối khả năng của doanh nghiệp trong việc hoà nhập với cộng đồng quốc tế
- Giúp khắc phục những hạn chế và mất cân đối th- ờng xuất hiện trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

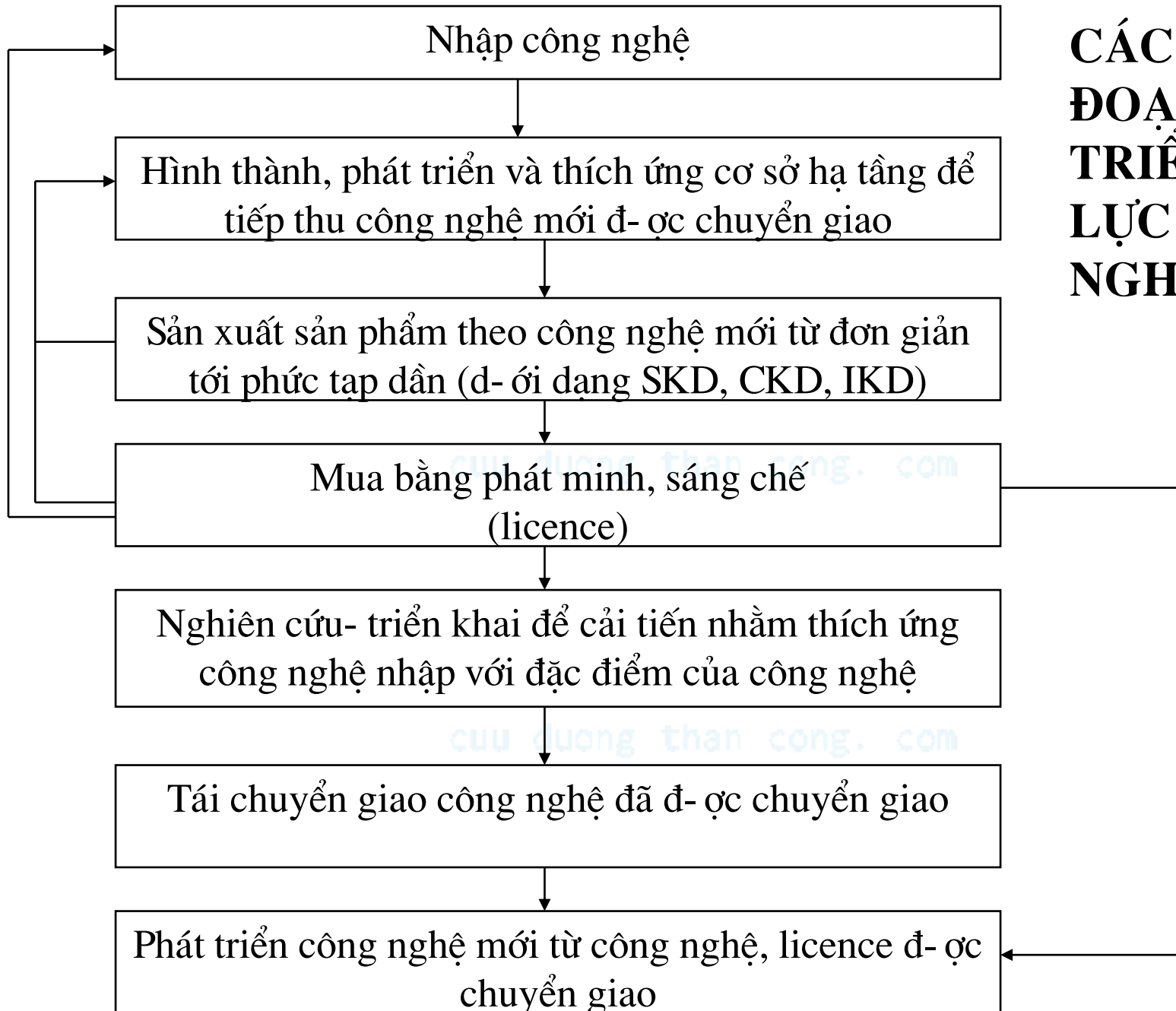
# PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC CÔNG NGHỆ



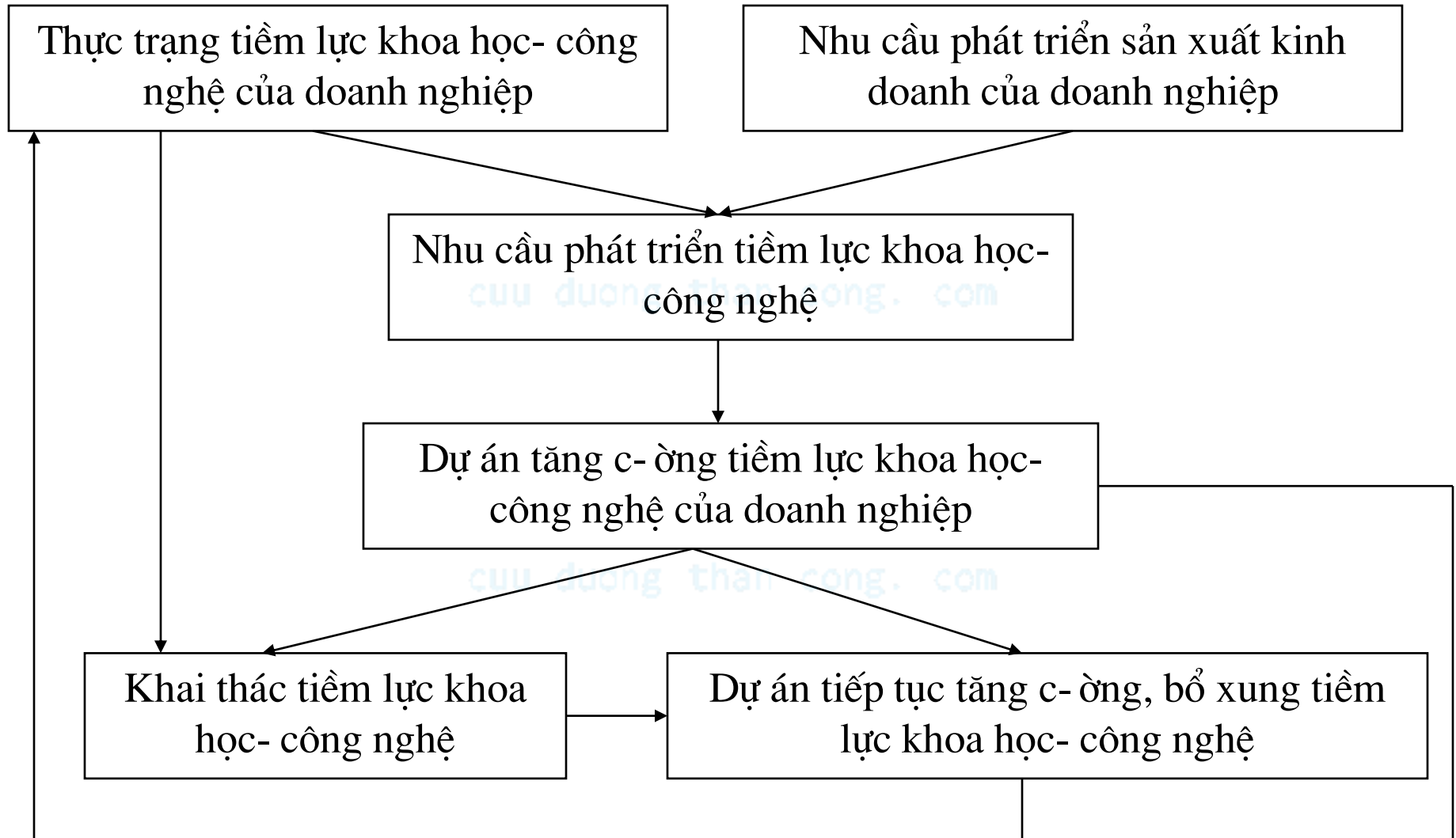
# QUAN ĐIỂM CHUNG VỀ PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC KHOA HỌC- CÔNG NGHỆ

- Bám sát nhu cầu của thị trường, đảm bảo hiệu quả khai thác/ sử dụng
- Phát triển tiềm lực theo chiến lược dài hạn
- Xác định và lựa chọn lợi thế/ thế mạnh về tiềm lực khoa học- công nghệ
- Phát triển tiềm lực nội tại và khai thác lợi thế hợp tác
- Đảm bảo tính bền vững và hiệu quả toàn diện của tiềm lực khoa học- công nghệ

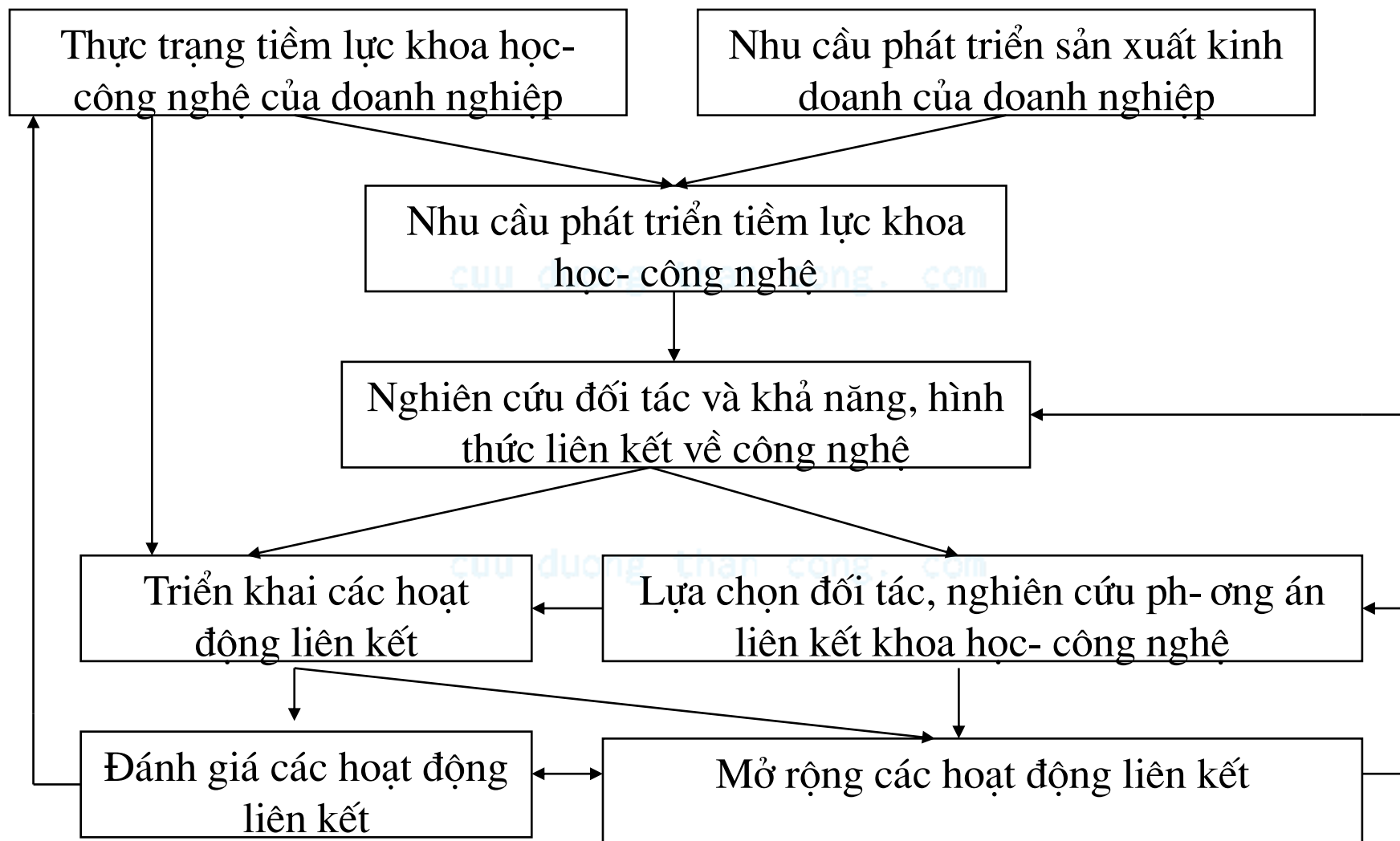
# CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN TIỀM LỰC CÔNG NGHỆ



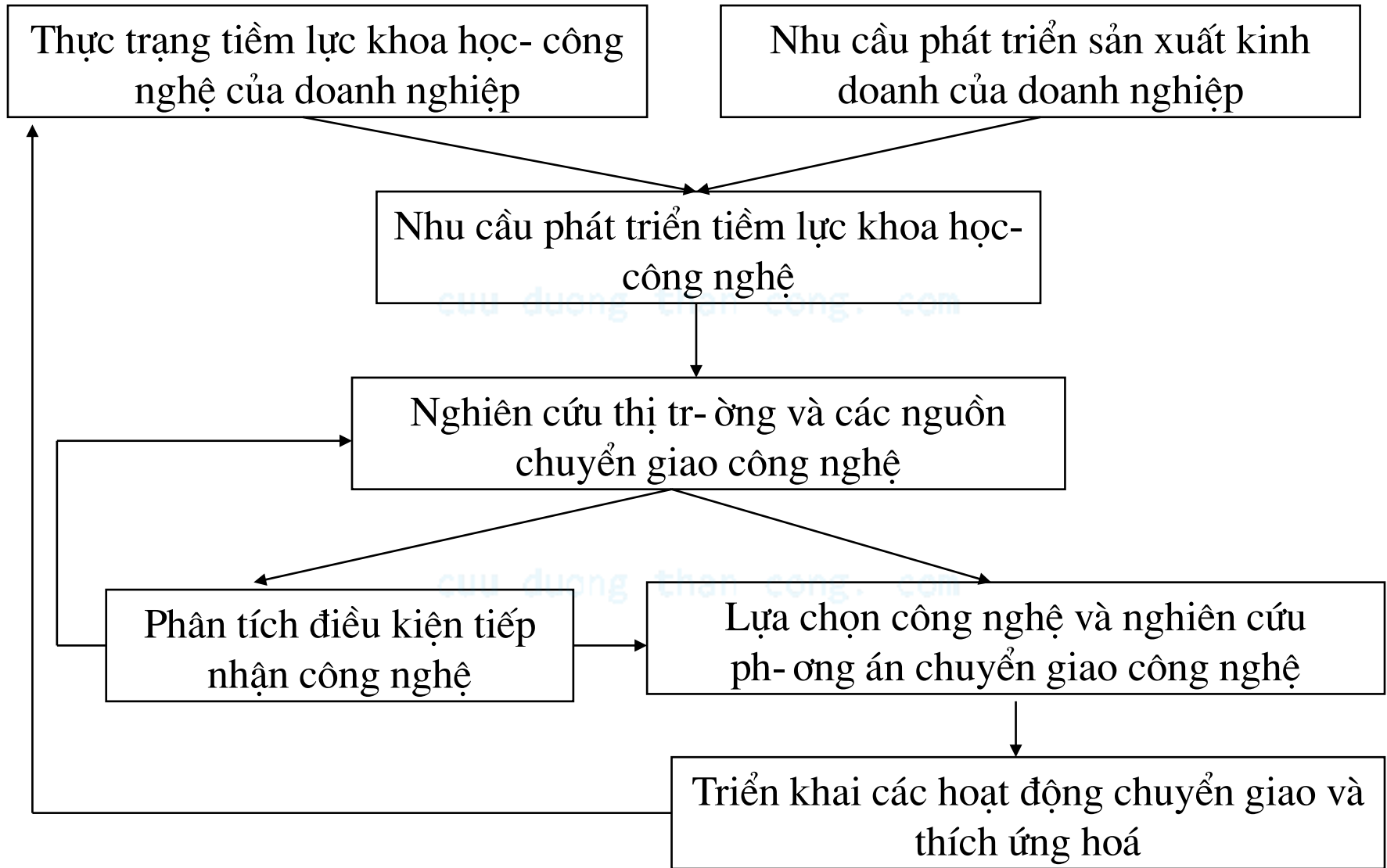
# TỔ PHẪN TRIỂN TIỀM LỰC KH- CN



# LIÊN KẾT NHẪM TĂNG C- ỜNG TIỀM LỰC KHOA HỌC- CÔNG NGHỆ



# NHẬP KHẨU VÀ TIẾP NHẬN CHUYỂN GIAO CÔNG NGHỆ





# QUẢN LÝ TRI THỨC VÀ QUẢN LÝ ĐỔI MỚI CÔNG NGHỆ

- Các chức năng quản lý tri thức
- Nội dung quản lý tri thức

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

# CÁC CHỨC NĂNG QUẢN LÝ TRI THỨC CỦA DOANH NGHIỆP

- Tiếp thu tri thức bên ngoài
- Chuyển hoá các tri thức đã tiếp thu thành nguồn lực nội bộ
- Ứng dụng tri thức
- Tiếp tục chuyển giao tri thức

# NỘI DUNG QUẢN LÝ TRI THỨC CỦA DOANH NGHIỆP

- Xây dựng và quản lý hệ thống thông tin
- Xây dựng bộ máy tổ chức và cơ chế hoạt động định hướng theo tri thức
  - Các bộ phận nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học- công nghệ
  - Cán bộ quản lý tri thức
- Hình thành nguồn nhân lực tự đào tạo và tự thích ứng với tiến bộ khoa học- công nghệ
- Thiết lập và cải tạo môi trường khuyến khích sáng tạo và ứng dụng tri thức (môi trường đổi mới và linh hoạt)

# CÁC GIẢI PHÁP ĐỔI MỚI CƠ CHẾ QUẢN LÝ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

